

PHẢN BÁC LUẬN ĐIỀU VIỆT NAM “ĐỔI MÀU” TRONG ĐƯỜNG LỐI ĐỐI NGOẠI

ThS NGUYỄN QUANG THÀNH

Trường Chính trị tỉnh Đồng Tháp

Ngày tiếp nhận: 25/8/2024 Ngày bình duyệt: 15/12/2024 Ngày duyệt đăng: 25/4/2025

● **Tóm tắt:** Những năm qua, các thế lực thù địch, phản động, các phần tử cơ hội chính trị luôn tìm cách bôi nhọ, xuyên tạc đường lối đối ngoại của Đảng và Nhà nước Việt Nam nhằm gây hoang mang dư luận, làm suy giảm niềm tin của nhân dân vào sự lãnh đạo của Đảng. Bài viết nhận diện luận điệu mà các thế lực thù địch, phản động sử dụng để chống phá đường lối đối ngoại của Việt Nam và chỉ ra cơ sở để phản bác những luận điệu đó.

● **Từ khóa:** Phản bác, luận điệu, Việt Nam, đổi màu, đường lối đối ngoại

Sinh thời, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã từng căn dặn: “(...) nước ta là một bộ phận của thế giới, mọi việc trong thế giới đều có quan hệ với nước ta, việc gì trong nước ta cũng quan hệ với thế giới”¹. Với việc nắm chắc thời cơ và đường lối lãnh đạo đúng đắn của Đảng, trải qua hai thập niên đầu của thế kỷ XXI, nước ta đã chủ động, tích cực hội nhập toàn diện, sâu rộng với quốc tế. Những kết quả bước đầu trong công tác đối ngoại đã được nhiều nước trên thế giới công nhận, góp phần khẳng định “Đất nước ta chưa bao giờ có được cơ đồ, tiềm lực, vị thế và uy tín quốc tế như ngày nay”². Tuy nhiên, lợi dụng tình hình thế giới diễn biến phức tạp, nhiều biến động khôn lường; tình hình trong nước với nhiều khó khăn, thách thức mới, các thế lực thù địch, phản động, các phần tử cơ hội chính trị ra sức rêu rao, tung ra những lập luận phiến diện, xuyên

tạc đường lối đối ngoại của Đảng, Nhà nước nhằm chuyển hướng dư luận, tạo sự hoang mang, nghi ngờ trong nhân dân, từ đó hạ thấp uy tín, vai trò lãnh đạo của Đảng, sự quản lý của Nhà nước. Mục tiêu cuối cùng mà các thế lực chống phá muốn đạt được chính là gây mất ổn định chính trị - xã hội, phá hoại đường lối đối ngoại, làm thất bại công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội và tiến tới xóa bỏ sự lãnh đạo của Đảng đối với Nhà nước và xã hội.

1. Nhận diện luận điệu xuyên tạc đường lối đối ngoại của Việt Nam

Thứ nhất, về phương thức

Để chống phá Việt Nam, ngoài những phương thức truyền thống (truyền đơn, tuyên truyền miệng, “đổ tiền” vào các phương tiện truyền thông, các tổ chức phi chính phủ...), những năm gần đây, các thế lực thù địch, phản động đã triệt để lợi dụng mạng xã hội.

Chúng sử dụng đa dạng các nền tảng mạng xã hội để tung tin sai lệch, xuyên tạc, phiến diện, lập lờ “đánh lộn con đen” về đường lối đối ngoại của Đảng, Nhà nước thông qua các trang cá nhân, hội nhóm và blog như: “Chân trời mới media”, “Hội anh em dân chủ”, “Việt Tân” v.v. Môi trường mạng là nơi “vàng thau lẫn lộn”, thông tin thật giả, đúng sai, tốt xấu... đan xen, đa chiều; điều này càng khiến cho nhiều người dễ bị lôi kéo nếu như họ không có “màng lọc” hiệu quả trước thông tin xấu độc. Bên cạnh đó, các “nhà dân chủ cuội”, đám “dân chủ giả cầy”, “học giả” tự xưng đang sống lưu vong còn cắt ghép, thêm thắt, quay dựng thành các đoạn phim ngắn để xuyên tạc. Từ đó, chúng đưa ra những “ý kiến” với cách gọi là “phản biện xã hội” nhưng thực chất là mưu toan gieo rắc sự hoài nghi, hoang mang, gây mất ổn định xã hội, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” nội bộ.

Thứ hai, về nội dung

Trong những năm gần đây, với phương thức nêu trên, các thế lực thù địch, phản động ra sức xuyên tạc, bóp méo đường lối đối ngoại của Việt Nam nhằm phá hoại những thành quả trong công cuộc hội nhập quốc tế. Các lập luận phiến diện, một chiều thường xoáy sâu vào các vấn đề sau đây:

Một là, rêu rao, bôi nhọ đường lối đối ngoại “mang đậm bản sắc cây tre Việt Nam” của Đảng, Nhà nước ta là không có căn cứ, không đáng tin cậy. Chúng cho rằng: đằng sau diễn ngôn về “mang đậm bản sắc cây tre Việt Nam” thực chất là “gió chiều nào theo chiều ấy”, cây tre thì uốn kiểu nào cũng được.

Hai là, ra sức tuyên truyền, quy chụp, bóp méo về chính sách “bốn không” trong

đối ngoại của Việt Nam; từ đó, “khuyến khích”, “cổ vũ” Việt Nam nên nghiêng về phương Tây để được sự hậu thuẫn về vấn đề Biển Đông - giải pháp duy nhất nhằm “bảo vệ chủ quyền biển đảo”.

Ba là, lợi dụng các sự kiện ngoại giao quan trọng của đất nước để làm “bàn đạp” nhằm truyền bá tư tưởng chống đối hoặc “cổ vũ chọn bên”; từ đó kích động, gây chia rẽ, kỳ thị về đối ngoại, làm ảnh hưởng đến hình ảnh của Việt Nam trên trường quốc tế.

Diễn hình là trong chuyến thăm cấp nhà nước của Tổng thống Hoa Kỳ Joe Biden đến Việt Nam vào tháng 9/2023, hai bên đã ra Tuyên bố chung nâng cấp quan hệ lên đối tác chiến lược toàn diện và đề ra những phương hướng lớn cho quá trình hợp tác giữa hai nước trong 10 năm tới và lâu hơn nữa. Dư luận quốc tế đều đánh giá tích cực việc Việt - Mỹ nâng cấp quan hệ. Theo hãng thông tấn CNN (Cable News Network), phát ngôn viên Hội đồng An ninh quốc gia Mỹ John Kirby đánh giá quan hệ Hoa Kỳ - Việt Nam là “quan hệ quan trọng tại một khu vực quan trọng trên thế giới”³. Hãng tin Reuters dẫn lời Cố vấn an ninh quốc gia Nhà Trắng Jake Sullivan nói rằng, chuyến thăm của Tổng thống Joe Biden phản ánh vai trò dẫn đầu của Việt Nam trong các đối tác của Mỹ tại khu vực⁴. Tuy nhiên, các “nhà dân chủ cuội” lại tỏ ra “bất bình” về sự kiện này và đưa ra những luận điệu hết sức phiến diện, một chiều: “Việt Nam đã rõ ràng trong việc chọn bên”, “Việt Nam theo Hoa Kỳ: có thể xây dựng thành công chủ nghĩa xã hội?”, “Tự do hóa, dân chủ hóa ở Việt Nam sau chuyến thăm của Joe Biden”.

Vào cuối năm 2023, chuyến thăm cấp Nhà nước của Tổng Bí thư, Chủ tịch nước

Trung Quốc Tập Cận Bình đến Việt Nam tiếp tục đánh dấu một bước tiến quan trọng trong quan hệ đối tác hợp tác chiến lược toàn diện Việt Nam - Trung Quốc. Tuy nhiên, sự kiện này lại tiếp tục trở thành “miếng mồi” cho các thế lực thù địch ra sức xuyên tạc, chống phá đường lối đối ngoại của Việt Nam. Một bài báo giật tít *Việt Nam trong “mối tình tay ba” Việt - Mỹ - Trung* của một “nhà báo độc lập” tự xưng được đăng tải trên trang tin của tổ chức phản động Việt Tân cho thấy thái độ thiếu thiện chí, thù hằn, bài xích, xuyên xỏ của chúng. Ngay đầu bài viết, ngòi bút phản động đã gọi chuyển thăm có ý nghĩa hết sức quan trọng này là “chuyến tuần thú phương Nam của “Hoàng đế đỏ” Tập Cận Bình” và rồi tiếp tục luận điệu về cái gọi là “sự lựa chọn của Hà Nội” “không xuất phát từ giải pháp chính trị cho Việt Nam, mà là từ lợi ích của đảng và các nhóm lợi ích mà thôi”.

Có thể nhận thấy, âm mưu, phương thức và thủ đoạn của các thế lực thù địch nhằm chống phá Đảng, Nhà nước ta là không mới nhưng vô cùng thâm độc, tinh vi và nguy hiểm. Tính chất thâm độc và nguy hiểm của các luận điệu xuyên tạc trên thể hiện ở việc khoét sâu vào tâm lý nhẹ dạ, cả tin của người dân, tạo nên sự hoang mang, dao động, ngỡ vực từ nội bộ, ảnh hưởng tiêu cực đến các quan hệ đối ngoại mà Việt Nam đã cố gắng xây dựng và gìn giữ suốt nhiều năm qua. Do đó, mỗi cán bộ, đảng viên và người dân cần phải thực sự tỉnh táo, cảnh giác trước những thông tin, luận điệu xuyên tạc, phiến diện từ các thế lực thù địch cho rằng: Việt Nam “đổi màu” trong đường lối đối ngoại.

2. Cơ sở phản bác luận điệu xuyên tạc đường lối đối ngoại của Việt Nam

Thứ nhất, cơ sở lý luận

Theo quan điểm của C.Mác và Ph.Ăngghen, do sự phát triển của lực lượng sản xuất, trong đó cách mạng công nghiệp là động lực chính, đã góp phần xóa bỏ tình trạng cô lập trong mỗi quốc gia và trong quan hệ giữa các quốc gia, thúc đẩy quan hệ quốc tế mở rộng trong hình thái tư bản chủ nghĩa, qua đó hình thành thị trường, các liên kết kinh tế, chính trị xuyên quốc gia trên bình diện toàn cầu. Ph.Ăngghen đã viết: “(...) vì lao động bằng máy móc ngày càng giảm được giá hàng công nghiệp, nên ở trong tất cả các nước trên thế giới, hệ thống công trường thủ công trước kia hay hệ thống công nghiệp xây dựng trên cơ sở lao động thủ công đều bị phá hoại hoàn toàn. Do đó, tất cả những nước nửa dã man - những nước mà đến tận nay vẫn còn ít nhiều đứng ngoài lề sự phát triển của lịch sử, những nước mà công nghiệp vẫn còn dựa trên cơ sở công trường thủ công - đều buộc phải tách khỏi tình trạng biệt lập của mình”⁵; “Đại công nghiệp do đã tạo nên thị trường thế giới nên đã nối liền tất cả các dân tộc trên trái đất lại với nhau, nhất là các dân tộc văn minh, khiến cho mỗi một dân tộc đều phụ thuộc vào tình hình xảy ra ở dân tộc khác”⁶.

Đồng thời, các nhà kinh điển của chủ nghĩa Mác - Lênin cũng khẳng định cách mạng cộng sản chủ nghĩa là cuộc cách mạng có tính chất toàn thế giới, đoàn kết quốc tế của giai cấp vô sản là tất yếu. Trong *Tuyên ngôn của Đảng Cộng sản* (1848), C.Mác và Ph.Ăngghen kêu gọi: “VÔ SẢN TẤT CẢ CÁC NƯỚC, ĐOÀN KẾT LẠI!”⁷.

Trên cơ sở kế thừa những thành tựu lý luận của C.Mác và Ph.Ăngghen, V.I.Lênin đã bổ sung và phát triển quan điểm đoàn kết

quốc tế. Theo ông, “Không có sự cố gắng tự nguyện tiến tới sự liên minh và sự thống nhất của giai cấp vô sản, rồi sau nữa, của toàn thể quần chúng cần lao thuộc tất cả các nước và các dân tộc trên toàn thế giới, thì không thể chiến thắng hoàn toàn chủ nghĩa tư bản được”⁸. Từ đó, V.I.Lênin cùng với Quốc tế Cộng sản bổ sung khẩu hiệu nêu trong *Tuyên ngôn của Đảng Cộng sản*: “Vô sản tất cả các nước và các dân tộc bị áp bức đoàn kết lại”⁹.

Trên cơ sở kế thừa, vận dụng sáng tạo chủ nghĩa Mác - Lênin vào thực tiễn, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã xây dựng và phát triển tư tưởng về đối ngoại của cách mạng Việt Nam. Tư tưởng ấy bao hàm những nguyên lý, nội dung, phương pháp, phong cách và đặc biệt là nghệ thuật đối ngoại thể hiện tư duy sắc sảo, khôn khéo và toàn diện. Theo Người, đoàn kết, hợp tác quốc tế có mối quan hệ biện chứng với độc lập, tự chủ: “(...) muốn người ta giúp cho, thì trước mình phải tự giúp lấy mình đã”¹⁰. Trong mối quan hệ này, độc lập, tự chủ là nền tảng để thúc đẩy quá trình hợp tác quốc tế, tranh thủ sự ủng hộ của bạn bè quốc tế; đoàn kết, hợp tác quốc tế chính là môi trường thuận lợi tạo nên sức mạnh tổng hợp để giữ vững độc lập, tự chủ. Bên cạnh đó, chủ trương “thêm bạn, bớt thù”, “giúp bạn là tự giúp mình” cũng được thể hiện xuyên suốt trong tư tưởng của Người. Chủ tịch Hồ Chí Minh từng khẳng định: “Trước đây, chúng tôi đã chú ý phân biệt thực dân Pháp với nhân dân Pháp yêu chuộng hòa bình, thì ngày nay chúng tôi cũng chú ý phân biệt nhân dân Mỹ vĩ đại có truyền thống tự do, với bọn can thiệp Mỹ và bọn quân phiệt ở Hoa Thịnh Đốn đang nâng đỡ chúng”¹¹.

Thứ hai, cơ sở chính trị - pháp lý

Kế thừa, vận dụng sáng tạo quan điểm chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng, nghệ thuật và phong cách đối ngoại đặc sắc của Chủ tịch Hồ Chí Minh, trong suốt tiến trình lãnh đạo cách mạng Việt Nam, Đảng ta đã không ngừng đổi mới, phát triển tư duy về đối ngoại, góp phần khẳng định vị thế Việt Nam trên trường quốc tế. Khởi đầu của quá trình đổi mới về tư duy và đường lối đối ngoại là Nghị quyết số 13-NQ/TW của Bộ Chính trị khóa VI năm 1988 với chủ trương xây dựng “một nền đối ngoại rộng mở”. Trên cơ sở đó, nhận thức về đường lối đối ngoại của Đảng từng bước được hoàn thiện qua các kỳ Đại hội. Nếu ở Đại hội lần thứ VII, “Việt Nam muốn là bạn với tất cả các nước trong cộng đồng thế giới, phấn đấu vì hòa bình, độc lập và phát triển”¹² thì sự chủ động, tích cực trong đối ngoại được thể hiện rất rõ nét thông qua chủ trương “Việt Nam sẵn sàng là bạn, là đối tác tin cậy của các nước trong cộng đồng quốc tế, phấn đấu vì hòa bình, độc lập và phát triển”¹³ ở Đại hội lần thứ IX. Đến Đại hội lần thứ XIII, quan điểm của Đảng vẫn tiếp tục nhất quán trong đường lối đối ngoại: “(...) là bạn, là đối tác tin cậy và là thành viên tích cực, có trách nhiệm của cộng đồng quốc tế”¹⁴.

Bên cạnh kiên định mục tiêu, định hướng phát triển đất nước, vai trò lãnh đạo trực tiếp, toàn diện và tuyệt đối của Đảng đối với công tác đối ngoại cũng được thể hiện rõ thông qua nhiều văn kiện chính trị quan trọng. Tại Đại hội lần thứ X (2006), Đảng nhấn mạnh: “Bảo đảm sự lãnh đạo thống nhất của Đảng, sự quản lý tập trung của Nhà nước đối với các hoạt động đối ngoại”¹⁵. Đồng thời, công tác đối ngoại trong thời kỳ hội nhập quốc

tế đòi hỏi phải có sự tham gia tích cực từ các chủ thể khác nhau trong toàn xã hội, do đó cần “Phối hợp chặt chẽ hoạt động ngoại giao của Nhà nước, hoạt động đối ngoại của Đảng và hoạt động đối ngoại nhân dân”¹⁶. Đến Đại hội lần thứ XIII, Đảng chủ trương “Xây dựng nền ngoại giao toàn diện, hiện đại với ba trụ cột là đối ngoại đảng, ngoại giao nhà nước và đối ngoại nhân dân”¹⁷ và “Kết hợp chặt chẽ, hiệu quả giữa kinh tế, văn hóa, xã hội, đối ngoại với quốc phòng, an ninh và giữa quốc phòng, an ninh với kinh tế, văn hóa, xã hội và đối ngoại”¹⁸.

Một trong những điểm nổi bật trong tư duy lý luận của Đảng trong công tác đối ngoại là việc ứng xử mềm dẻo, linh hoạt, đa dạng về phương thức và biện pháp. Đây được xem là sự tiếp nối, kế thừa tư tưởng đối ngoại của Hồ Chí Minh với phương châm “dĩ bất biến, ứng vạn biến”. Phương châm này là sự kết hợp hài hòa, khéo léo giữa mềm dẻo và kiên quyết, giữa chiến lược và sách lược, giữa chủ động và sáng tạo trong quá trình nhận diện, nghiên cứu, nắm bắt thời cơ để bảo đảm lợi ích quốc gia, độc lập dân tộc, chủ quyền và toàn vẹn lãnh thổ. Từ nhận thức đó, đường lối đối ngoại của Đảng vẫn nhất quán, kiên định trước những diễn biến phức tạp, khó lường của cục diện quốc tế. Nhận thức và quan điểm về vấn đề này của Đảng được thể hiện rõ nét thông qua Nghị quyết số 13/NQ-TW ngày 20/5/1988 của Bộ Chính trị *Về nhiệm vụ và chính sách đối ngoại trong tình hình mới*. Nghị quyết chỉ ra chiến lược đối ngoại của Việt Nam là “thêm bạn, bớt thù”, vừa hợp tác, vừa đấu tranh, cùng tồn tại hòa bình, “mở rộng quan hệ và đa dạng hóa quan hệ hợp tác quốc tế” với mục tiêu giữ vững môi trường hòa bình, thúc

đẩy quá trình hội nhập quốc tế, phá thế bao vây, cấm vận, đồng thời tranh thủ sự ủng hộ của cộng đồng quốc tế đối với công cuộc đổi mới. Đến Đại hội lần thứ VII (1991), Đảng “(...) chủ trương hợp tác bình đẳng, cùng có lợi với tất cả các nước, không phân biệt chế độ chính trị - xã hội khác nhau trên cơ sở các nguyên tắc cùng tồn tại hòa bình”¹⁹.

Đặc biệt, trong bối cảnh tình hình chính trị thế giới diễn biến phức tạp, “bạn” và “thù” đan cài với nhau về mặt lợi ích trong các mối quan hệ, Hội nghị Trung ương 8 khóa IX (2003) thông qua Nghị quyết *Về chiến lược bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới*. Nguyên tắc xác định “đối tác” và “đối tượng” trong quan hệ quốc tế lần đầu tiên được đề cập chính thức trong một văn kiện chính trị. Điều này phản ánh quá trình phát triển nhận thức, tính biện chứng có tầm chiến lược và hoàn toàn phù hợp với những thay đổi nhanh chóng của tình hình thế giới. Nhận thức này tiếp tục được kế thừa, phát triển trong Nghị quyết số 28-NQ/TW ngày 25/10/2013 *Về chiến lược bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới* được thông qua tại Hội nghị Trung ương 8 khóa XI. Tính biện chứng trong việc đánh giá “đối tác” và “đối tượng” thể hiện rất rõ trong quan điểm: “Trong mỗi đối tượng vẫn có thể có mặt cần tranh thủ, hợp tác; trong một số đối tác, có thể có mặt khác biệt, mâu thuẫn với lợi ích của ta”²⁰. Đường lối đối ngoại của Đảng tại Đại hội lần thứ XIII là sự tiếp nối, phát triển đường lối đối ngoại từ khi thực hiện công cuộc đổi mới đến nay với chủ trương nhất quán là tiếp tục thực hiện đường lối đối ngoại độc lập, tự chủ, đa phương hóa, đa dạng hóa; chủ động và tích cực hội nhập quốc tế toàn diện, sâu rộng, có hiệu quả; giữ vững môi trường hòa bình, ổn định,

không ngừng nâng cao vị thế, uy tín quốc tế của Việt Nam.

Bên cạnh đó, *Hiến pháp Việt Nam* năm 2013 khẳng định đường lối đối ngoại là: “Nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thực hiện nhất quán đường lối đối ngoại độc lập, tự chủ, hòa bình, hữu nghị, hợp tác và phát triển; đa phương hóa, đa dạng hóa quan hệ, chủ động và tích cực hội nhập, hợp tác quốc tế trên cơ sở tôn trọng độc lập, chủ quyền và toàn vẹn lãnh thổ, không can thiệp vào công việc nội bộ của nhau, bình đẳng, cùng có lợi; tuân thủ Hiến chương Liên hợp quốc và điều ước quốc tế mà Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam là thành viên; là bạn, đối tác tin cậy và thành viên có trách nhiệm trong cộng đồng quốc tế vì lợi ích quốc gia, dân tộc, góp phần vào sự nghiệp hòa bình, độc lập dân tộc, dân chủ và tiến bộ xã hội trên thế giới”²¹. Như vậy, *Hiến pháp* (2013) đã tiếp thu, kế thừa chủ trương, đường lối đối ngoại đã được Đảng và Nhà nước ta thực hiện từ công cuộc đổi mới đến nay. Có thể nói, phương châm đối ngoại được quy định trong *Hiến pháp* (2013) đã tạo nền tảng chính trị - pháp lý quan trọng trong việc thực hiện đường lối đối ngoại trong thời kỳ mới.

Như vậy, tiếp thu, vận dụng sáng tạo chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, lý luận về đường lối đối ngoại của Đảng, Nhà nước là quá trình đổi mới trong tư duy, nhận thức, được đặt trong bối cảnh tổng thể của tình hình chính trị khu vực và thế giới. Đây là sự nghiên cứu, tìm tòi, sáng tạo và đổi mới phù hợp với những diễn biến bất định, khôn lường, khó dự báo của thế giới chứ không phải là sự “đổi màu” trong đường lối đối ngoại, ngoại giao như luận điệu xuyên tạc của các thế lực thù địch, phản động, các phần tử cơ hội chính trị.

Thứ ba, cơ sở thực tiễn

Thực tiễn cách mạng Việt Nam cho thấy, đường lối đối ngoại đúng đắn của Đảng, Nhà nước đã được kiểm chứng và hình thành một trường phái đặc trưng, mang đậm bản sắc “cây tre Việt Nam”. Tại Hội nghị Đối ngoại toàn quốc diễn ra vào ngày 14/12/2021, cố Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng khẳng định đường lối đối ngoại “mang đậm bản sắc cây tre Việt Nam” với cách tiếp cận ““gốc vững, thân chắc, cành uyển chuyển”, (...) thấm đượm tâm hồn, cốt cách và khí phách của dân tộc Việt Nam. Đó là mềm mại, khôn khéo, nhưng rất kiên cường, quyết liệt; linh hoạt, sáng tạo nhưng rất bản lĩnh, kiên định, can trường trước mọi thử thách, khó khăn vì độc lập dân tộc, vì tự do, hạnh phúc của nhân dân”²².

Có thể nói, đường lối đối ngoại “mang đậm bản sắc cây tre Việt Nam” với nguyên tắc “gốc vững, thân chắc, cành uyển chuyển” là hướng đi phù hợp với xu thế thời đại và đã được kiểm nghiệm trong quá trình xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa dưới sự lãnh đạo của Đảng. Từ một quốc gia bị bao vây, cấm vận, với đường lối đối ngoại mềm dẻo, linh hoạt đã tạo nên cục diện rộng mở với việc thiết lập và làm sâu sắc quan hệ với 193 quốc gia và vùng lãnh thổ. Hiện nay, Việt Nam có quan hệ đối tác chiến lược toàn diện với 12 quốc gia, trong đó có 04 thành viên thường trực Hội đồng Bảo an Liên hợp quốc: Trung Quốc, Nga, Mỹ và Pháp. Đảng cũng đã thiết lập quan hệ với 247 chính đảng ở 111 quốc gia. Quốc hội Việt Nam có quan hệ với quốc hội, nghị viện của hơn 140 nước. Các tổ chức hữu nghị nhân dân có quan hệ với 1.200 tổ chức nhân dân và phi chính phủ nước ngoài²³.

Bên cạnh đó, thông qua đường lối đối ngoại đúng đắn, tạo được lòng tin và sự tin cậy từ nhiều quốc gia, Việt Nam đã từng bước xây dựng nền kinh tế độc lập, tự chủ gắn với chủ động, tích cực hội nhập kinh tế quốc tế một cách toàn diện, sâu rộng và hiệu quả. Việt Nam đã đạt được mức tăng trưởng kinh tế ổn định trong nhiều năm, tỷ lệ tăng trưởng GDP hằng năm khoảng 6% từ 2007 đến nay. Đồng thời, Việt Nam trở thành một trong những quốc gia xuất khẩu hàng hóa và dịch vụ hàng đầu thế giới. Theo thống kê từ Bộ Công Thương, từ năm 2007 đến năm 2022, giá trị xuất khẩu hàng hóa của Việt Nam tăng từ khoảng 48 tỷ USD lên khoảng 370 tỷ USD. Tỷ lệ xuất khẩu/GDP đã tăng từ khoảng 45% vào năm 2007 lên khoảng 100% vào năm 2021. Bên cạnh đó, trong bối cảnh bất ổn toàn cầu, FDI vẫn là điểm sáng trong toàn bộ bức tranh kinh tế Việt Nam. Tổng vốn FDI đăng ký vào Việt Nam tính đến cuối năm 2023, kể cả vốn đăng ký cấp mới đạt gần 20,2 tỷ USD tăng 62,2%; giá trị góp vốn, mua cổ phần của nhà đầu tư nước ngoài đạt hơn 8,5 tỷ USD, tăng 65,7%²⁴.

Song song đó, đối ngoại “mang đậm bản sắc cây tre Việt Nam” còn phát huy tác dụng trong việc tuyên truyền, quảng bá hình ảnh, thành tựu của Việt Nam với bạn bè khắp năm châu. Điều này được minh chứng rõ nét qua sự hiện diện của Việt Nam trong quá trình giải quyết nhiều vấn đề quốc tế, đề xuất các giải pháp, sáng kiến và nhận được sự đồng tình, ủng hộ của cộng đồng quốc tế. Trong những năm qua, Việt Nam được tín nhiệm bầu vào nhiều vị trí quốc tế quan trọng như: Ủy viên không thường trực Hội đồng Bảo an, Phó Chủ tịch Đại hội đồng Liên hợp quốc

khóa 77, thành viên Hội đồng Nhân quyền Liên hợp quốc nhiệm kỳ 2023 - 2025, Ủy ban Di sản thế giới, Ủy ban Luật pháp quốc tế... Bên cạnh đó, nước ta còn đóng góp tích cực vào vấn đề chung như chống biến đổi khí hậu, cử cán bộ, chiến sĩ tham gia thực hiện sứ mệnh gìn giữ hòa bình, hỗ trợ nhân đạo cho các quốc gia chịu thiên tai, xung đột... Qua đó, thể hiện hình ảnh một đất nước thân thiện, yêu chuộng hòa bình, nhân văn, nhân nghĩa, sẵn sàng đoàn kết quốc tế giải quyết các vấn đề nhân loại đang phải đối mặt.

Những kết quả đạt được từ đường lối đối ngoại “mang đậm bản sắc cây tre Việt Nam” còn nhận được sự ủng hộ, công nhận của các chính trị gia, nhà nghiên cứu và cộng đồng quốc tế. Ông Thoongsavanh Phomvihane, Ủy viên Trung ương Đảng, Trưởng Ban Đối ngoại Trung ương Đảng Nhân dân Cách mạng Lào đã khẳng định: “(...) luôn luôn kiên định và sẽ cùng với các đồng chí Việt Nam tiếp tục phát huy truyền thống mối quan hệ hữu nghị vĩ đại, đoàn kết đặc biệt và hợp tác toàn diện đời đời bền vững”²⁵. Ông Hàn Phương Minh, Phó Chủ nhiệm Ủy ban Đối ngoại Chính hiệp toàn quốc Trung Quốc cho rằng: tư tưởng đối ngoại cây tre đã góp phần đưa mối quan hệ của hai nước trở thành một hình mẫu về hợp tác giữa các nước trong khu vực và trong cộng đồng quốc tế²⁶. Đồng thời, đây còn là nền tảng giúp cho Việt Nam phát triển ổn định, lành mạnh trước sự thay đổi phức tạp của tình hình thế giới. Giáo sư Alexander L.Vuving từ Trung tâm Nghiên cứu Anninh châu Á - Thái Bình Dương Daniel K.Inouye (Mỹ) cho rằng việc sử dụng hình ảnh cây tre như một phép ẩn dụ để cho thấy tư tưởng đối ngoại của

cố Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng là ủng hộ một đường lối đối ngoại kết hợp linh hoạt trong chiến thuật và vững chắc trong nguyên tắc, do đó dẫn đến sự kiên cường²⁷.

Sự đánh giá từ các nhà nghiên cứu, chính trị gia quốc tế cùng kết quả thực tế sinh động, thuyết phục trong thực hiện trường phái đối ngoại cây tre và chủ trương “bốn không” (không tham gia liên minh quân sự; không liên kết với nước này để chống nước kia; không cho nước ngoài đặt căn cứ quân sự hoặc sử dụng lãnh thổ Việt Nam để chống lại nước khác; không sử dụng vũ lực hoặc đe dọa sử dụng vũ lực trong quan hệ quốc tế) đã chứng minh đường lối đúng đắn của Đảng và Nhà nước ta về vấn đề đối ngoại; là luận cứ đanh thép, chắc chắn bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng về đường lối đối ngoại; bác bỏ những lập luận sai trái, xuyên tạc Việt Nam đã “đổi màu” trong đường lối đối ngoại, Việt Nam đã “nghiêng” về phương Tây... của các thế lực thù địch hòng phủ nhận những thành tựu, kích động, gây hoang mang dư luận trong nước và ảnh hưởng đến hình ảnh Việt Nam trong mắt bạn bè quốc tế. Trong bối cảnh tình hình thế giới diễn biến vô cùng phức tạp, khó lường, các thế lực thù địch không ngừng chống phá, mỗi cán bộ, đảng viên và người dân cần nghiên cứu, tìm hiểu sâu sắc về đường lối đối ngoại “mang đậm bản sắc cây tre Việt Nam” để bảo vệ cho khát vọng hòa bình, ổn định và phát triển của dân tộc Việt Nam. ■

¹ Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Nxb Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2011, t.9, tr.265.

^{2, 14, 17, 18} Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII*, Nxb Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2021, t.I, tr.104, 101, 162, 157.

³ Thanh Hà: *Dư luận quốc tế đánh giá tích cực việc Việt - Mỹ nâng cấp quan hệ*, <https://laodong.vn/thoi-su/du-luan-quoc-te-danh-gia-tich-cuc-viec-viet-my-nang-cap-quan-he-1240687.lido>, truy cập ngày 24/8/2024.

⁴ Truyền hình Công an nhân dân: *Dư luận quốc tế đánh giá tích cực về chuyến thăm Việt Nam của Tổng thống Hoa Kỳ*, <https://antv.gov.vn/the-gioi-7/du-luan-quoc-te-danh-gia-tich-cuc-ve-chuyen-tham-viet-nam-cua-tong-thong-my-3.html>, truy cập ngày 24/8/2024.

^{5, 6, 7} C.Mác và Ph.Ăngghen: *Toàn tập*, Nxb Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 1995, t.4, tr.462, 472, 646.

⁸ V.I.Lênin: *Toàn tập*, Nxb Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2005, t.41, tr.206.

⁹ V.I.Lênin: *Toàn tập*, Sđd, 2006, t.42, tr.86.

¹⁰ Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Sđd, t.2, tr.320.

¹¹ Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Sđd, t.14, tr.148.

¹² Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đảng toàn tập*, Nxb Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2007, t.51, tr.49.

^{13, 16} Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đảng toàn tập*, Sđd, 2016, t.60, tr.146, 209.

¹⁵ Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đảng toàn tập*, Sđd, 2018, t.65, tr.212.

¹⁹ Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VII*, Nxb Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 1991, tr.88.

²⁰ Ban Tư tưởng - Văn hóa Trung ương: *Tài liệu học tập Nghị quyết Hội nghị lần thứ tám Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa IX)*, Nxb Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2003, tr.44.

²¹ Tô Văn Hòa: *Đối chiếu Hiến pháp năm 2013 và Hiến pháp năm 1992*, Nxb Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2014, tr.29 - 30.

^{22, 25, 26} Nguyễn Phú Trọng: *Xây dựng và phát triển nền đối ngoại, ngoại giao Việt Nam toàn diện, hiện đại, mang đậm bản sắc “cây tre Việt Nam”*, Nxb Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2023, tr.154, 644, 649.

²³ Ngọc Hà: *Dấu ấn lãnh đạo của Đảng trên một số lĩnh vực trọng yếu - Bài 5: Đối ngoại góp phần nâng tầm vị thế Việt Nam*, Báo Quân đội nhân dân, 2023, <https://www.qdnd.vn/chinh-tri/dua-nghi-quyet-cua-dang-vao-cuoc-song/nghi-quyet-va-cuoc-song/dau-an-lanh-dao-cua-dang-tren-mot-so-linh-vuc-trong-yeu-bai-5-doi-ngoai-gop-phan-nang-tam-vi-the-viet-nam-tiep-theo-va-het-730635>, truy cập ngày 11/12/2024.

²⁴ Hà Huy Ngọc: *Kinh tế Việt Nam năm 2023 và triển vọng năm 2024*, <https://www.tapchicongsan.org.vn/web/guest/kinh-te/-/2018/887502/kinh-te-viet-nam-nam-2023-va-trien-vong-nam-2024.aspx>, truy cập ngày 11/12/2024.

²⁷ Đức Hoàng: *Chuyên gia quốc tế nói gì về nghệ thuật “ngoại giao cây tre” của Việt Nam (Theo India Times Asia Times, The Diplomat - 27/01/2023)*, <https://dantri.com.vn/the-gioi/chuyen-gia-quoc-te-noi-gi-ve-nghe-thuat-ngoai-giao-cay-tre-cua-viet-nam-.htm>, truy cập ngày 10/12/2024.